

Số: 107 /QĐ-CĐCS

Bình Phước, ngày 03 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ trung cấp,
trình độ cao đẳng, cao đẳng liên thông**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP CAO SU

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ - BLĐT BXH ngày 21/8/2024 của Bộ Lao động Thương Binh Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su thành Trường Cao đẳng Miền Đông;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BLĐT BXH ngày 20 tháng 04 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BLĐT BXH ngày 15 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BLĐT BXH ngày 20 tháng 04 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐT BXH ngày 30 tháng 03 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định về việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BLĐT BXH ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ các Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, cao đẳng liên thông của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Miền Đông;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, cao đẳng liên thông các ngành nghề tại trường Cao đẳng Miền Đông (Có chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức; kỹ năng; năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm; vị trí làm việc mà người học có thể đảm nhận; khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng ngành nghề đào tạo. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Chuẩn đầu ra các ngành nghề đào tạo tại Điều 1 được công bố công khai tại địa chỉ website: <https://www.cdmd.edu.vn>.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 4;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG



LÊ VĂN KÍCH

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Kế toán tin học

Trình độ: Trung cấp

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 5340306

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Kế toán tin học trình độ trung cấp là ngành, nghề ứng dụng tin học trong việc ghi chép, đo lường và cung cấp thông tin về các nghiệp vụ tài chính trong các tổ chức có hình thức sở hữu, quy mô và lĩnh vực hoạt động khác nhau đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Kế toán được xem là “ngôn ngữ” của kinh doanh, là công cụ quản lý hữu hiệu ở cấp vi mô lẫn vĩ mô. Kế toán là bộ phận không thể thiếu và được mệnh danh là cánh tay đắc lực trong quản lý tài chính tại các tổ chức. Thông tin do bộ phận kế toán cung cấp rất cần thiết cho nhà quản trị, giúp họ đưa ra các chiến lược và quyết định kinh doanh, do đó, thị trường việc làm và nhu cầu nhân lực trong ngành, nghề này rất lớn.

Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận công việc ở vị trí việc làm kế toán thanh toán, kế toán kho và tài sản cố định, kế toán lương, kế toán mua - bán hàng, kế toán chi phí sản xuất - giá thành, kế toán thuế ở các tổ chức với quy mô khác nhau và đảm nhận vị trí kế toán tổng hợp ở tổ chức có quy mô nhỏ.

Người làm nghề kế toán cần có sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc, giải quyết được các công việc một cách chủ động, giao tiếp và phối hợp làm việc với nhiều đối tượng khác nhau.

Ngoài ra, người hành nghề cần thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật thường xuyên các qui định của nhà nước về tài chính; rèn luyện kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ; mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết; rõ ràng; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề nghiệp.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.670 giờ, tương đương 72 tín

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nhân lực kế toán tin học trình độ trung cấp, có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; có kiến thức cơ bản về kế toán, tin học; ứng dụng tin học trong công việc kế toán; có thể tiếp tục học ở trình độ cao hơn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

- Trình bày được các nhóm chuẩn mực kế toán Việt Nam, nội dung trong chế độ kế toán và các quy định cốt lõi trong hệ thống văn bản pháp luật về thuế;
- Xác định được vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ kế toán, tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp, mối quan hệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp;
- Trình bày được các loại chứng từ kế toán và phương pháp lập chứng từ kế toán được sử dụng trong các vị trí việc làm;
- Trình bày được phương pháp thu thập, sắp xếp, quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ kế toán;
- Trình bày được phương pháp hạch toán, ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp;
- Trình bày được phương pháp tính giá trong kế toán;
- Trình bày được phương pháp kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán;
- Trình bày được các phương pháp kê khai thuế; phương pháp lập báo cáo tài chính;
- Trình bày được nội dung và quy trình thực hiện trên các phần mềm liên quan đến nghề kế toán; phần mềm hỗ trợ kê khai thuế, biết cách sử dụng chữ ký số khi nộp tờ khai, nộp thuế điện tử;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về hành chính văn phòng, dự báo môi trường kinh doanh, nghệ thuật giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh, vận dụng các mô hình để xử lý khiếu nại của khách hàng;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về thiết bị văn phòng và các ứng dụng văn phòng;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

- Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng tổ chức;
- Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán theo từng vị trí công việc;
- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;
- Lập được báo cáo tài chính và báo cáo thuế;
- Thực hiện được quy trình kiểm kê, đối chiếu công nợ;
- Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng, các tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý chức năng;
- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở tổ chức;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định, mạng máy tính, phần mềm văn phòng;
- Sử dụng thành thạo phần mềm kế toán, phần mềm hỗ trợ kê khai thuế;
- Xây dựng hệ thống bán hàng, sử dụng các mô hình chăm sóc khách hàng và tiêu thụ sản phẩm;
- Cài đặt được một số phần mềm thông dụng trên máy tính, vận hành được máy in, máy scan;
- Sử dụng được một số kỹ năng cơ bản: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh;
- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, đọc, soạn thảo tài liệu và đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành nghề kế toán.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm;
- Tổ chức, đánh giá, phân tích các hoạt động nhóm;
- Có tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu của công việc;
- Có đạo đức nghề nghiệp kế toán, bảo mật thông tin tài chính của tổ chức;
- Có trách nhiệm trong công việc, sử dụng, bảo quản tài sản trong tổ chức.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có thể làm việc tại các doanh nghiệp (công ty, xí nghiệp, nông trường, nhà máy,...) hoặc các đơn vị hành chính sự nghiệp (bệnh viện,

trường học, cơ quan Nhà nước,...) tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kế toán vốn bằng tiền;
- Kế toán thanh toán;
- Kế toán hàng tồn kho;
- Kế toán tài sản cố định;
- Kế toán tiền lương;
- Kế toán giá thành;
- Kế toán bán hàng;
- Kế toán tổng hợp;

Ngoài ra, người học có thể đảm nhiệm các vị trí công việc khác như Thu ngân, Thủ quỹ, Tư vấn tài chính, Hành chính văn phòng, Marketing, Bán hàng, Cài đặt vận hành thiết bị văn phòng,...

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Kế toán

Trình độ: Cao đẳng

((Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CĐCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su))

Mã ngành, nghề: 6340301

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian khóa học: 3 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Kế toán trình độ cao đẳng là ngành, nghề thực hiện việc ghi chép, đo lường và cung cấp thông tin về các nghiệp vụ tài chính trong các tổ chức có hình thức sở hữu, quy mô và lĩnh vực hoạt động khác nhau, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Kế toán được xem là “ngôn ngữ” của kinh doanh, là công cụ quản lý hữu hiệu ở cấp vi mô lẫn vĩ mô. Kế toán là bộ phận không thể thiếu và được mệnh danh là cánh tay đắc lực trong quản lý tài chính tại các tổ chức. Thông tin do bộ phận kế toán cung cấp rất cần thiết cho nhà quản trị, giúp họ đưa ra các chiến lược và quyết định kinh doanh, do đó, thị trường việc làm và nhu cầu nhân lực trong ngành, nghề này rất lớn.

Người làm nghề kế toán cần có sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc, giải quyết được các công việc một cách chủ động, giao tiếp và phối hợp làm việc với nhiều đối tượng khác nhau.

Ngoài ra, người hành nghề cần thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật thường xuyên các quy định của nhà nước về tài chính; rèn luyện kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ; mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết; rõ ràng; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề nghiệp.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.505 giờ, tương đương 106 tín chỉ.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nghề Kế toán trình độ cao đẳng, có phẩm chất chính trị, có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp, có năng lực thực hiện được các công việc như: kế toán vốn

bằng tiền; kế toán thanh toán; kế toán tiền lương; kế toán công cụ dụng cụ, tài sản cố định; kế toán hàng tồn kho, kế toán bán hàng...và giải quyết được các công việc có tính phức tạp của nghề kế toán như: kế toán giá thành, kế toán xây dựng, kế toán xuất nhập khẩu, kế toán tổng hợp, kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, lập được báo cáo tài chính, báo cáo thuế, sử dụng tốt phần mềm kế toán, ứng dụng công nghệ hiện đại vào công việc, hướng dẫn và giám sát được người khác trong nhóm thực hiện công việc, có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức

- Trình bày được các nhóm chuẩn mực kế toán Việt Nam, nội dung trong chế độ kế toán và các quy định cốt lõi trong hệ thống văn bản pháp luật về thuế;
- Xác định được vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ kế toán, tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp, mối quan hệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp;
- Hệ thống được các loại chứng từ kế toán và phương pháp lập, luân chuyển, lưu trữ chứng từ kế toán sử dụng trong các vị trí việc làm;
- Vận dụng được phương pháp tính giá, quy trình xây dựng định mức chi phí, phân bổ chi phí;
- Điều chỉnh được tỷ giá hối đoái liên quan đến ngoại tệ;
- Vận dụng được phương pháp hạch toán kế toán, ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp;
- Vận dụng được phương pháp kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán;
- Khái quát được các phương pháp kê khai thuế, lập báo cáo tài chính và lập báo cáo kế toán quản trị;
- Liệt kê được hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương pháp phân tích tình hình tài chính cơ bản của doanh nghiệp;
- Thực hiện được các phân hệ kế toán trên phần kế toán, phần mềm hỗ trợ kê khai, sử dụng chữ ký số khi nộp tờ khai, nộp thuế điện tử;
- Khái quát được những kiến thức cơ bản về hành chính văn phòng, quản trị doanh nghiệp, dự báo môi trường kinh doanh, nghệ thuật giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

- Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng tổ chức;

- Thực hiện thành thạo việc lập, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán theo từng vị trí công việc;
- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;
- Xây dựng được hệ thống định mức chi phí, phân bổ chi phí, quy trình kiểm kê, đối chiếu công nợ;
- Điều chỉnh được tỷ giá hối đoái liên quan đến ngoại tệ;
- Lập được báo cáo tài chính và báo cáo thuế;
- Lập được kế hoạch tài chính của doanh nghiệp;
- Phân tích được một số chỉ tiêu kinh tế, tài chính doanh nghiệp;
- Lập được báo cáo kế toán quản trị của tổ chức;
- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán;
- Thống kê hiệu quả hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và phân tích thông tin tài chính để hỗ trợ nhà quản trị tổ chức;
- Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng, các tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý chức năng;
- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý, tham mưu được cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính đúng pháp luật;
- Soạn thảo được các văn bản pháp qui, văn bản hành chính, hợp đồng lao động và hợp đồng kinh tế;
- Sử dụng được máy tính, mạng máy tính, phần mềm văn phòng, phần mềm kế toán, phần mềm hỗ trợ kê khai thuế, sử dụng chữ ký số khi nộp tờ khai, nộp thuế điện tử;
- Xây dựng được hệ thống bán hàng, các mô hình chăm sóc khách hàng và tiêu thụ sản phẩm;
- Sử dụng được một số kỹ năng cơ bản: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm;
- Tổ chức, đánh giá, phân tích các hoạt động nhóm;

- Có tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu của công việc;

- Có đạo đức nghề nghiệp kế toán, bảo mật thông tin tài chính của tổ chức;

- Có trách nhiệm trong công việc, sử dụng, bảo quản tài sản trong tổ chức.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có thể làm việc tại các doanh nghiệp (công ty, xí nghiệp, nông trường, nhà máy,...) hoặc các đơn vị hành chính sự nghiệp (bệnh viện, trường học, cơ quan Nhà nước,...) tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kế toán vốn bằng tiền;

- Kế toán thanh toán;

- Kế toán hàng tồn kho;

- Kế toán tài sản cố định;

- Kế toán tiền lương;

- Kế toán giá thành;

- Kế toán bán hàng;

- Kế toán thuế;

- Kế toán tổng hợp;

Ngoài ra, người học có thể đảm nhiệm các vị trí công việc khác như Thu ngân, Thủ quỹ, Kế toán quản trị, Thống kê, Tư vấn tài chính, Hành chính văn phòng, Marketing, Bán hàng,...

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Kế toán

Trình độ: Cao đẳng liên thông

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6340301

Đối tượng tuyển sinh:

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;
- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hoá trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

Thời gian khóa học: 01 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Kế toán trình độ cao đẳng là ngành, nghề thực hiện việc ghi chép, đo lường và cung cấp thông tin về các nghiệp vụ tài chính trong các tổ chức có hình thức sở hữu, quy mô và lĩnh vực hoạt động khác nhau, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Kế toán được xem là “ngôn ngữ” của kinh doanh, là công cụ quản lý hữu hiệu ở cấp vi mô lẫn vĩ mô. Kế toán là bộ phận không thể thiếu và được mệnh danh là cánh tay đắc lực trong quản lý tài chính tại các tổ chức. Thông tin do bộ phận kế toán cung cấp rất cần thiết cho nhà quản trị, giúp họ đưa ra các chiến lược và quyết định kinh doanh, do đó, thị trường việc làm và nhu cầu nhân lực trong ngành, nghề này rất lớn.

Người làm nghề kế toán cần có sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc, giải quyết được các công việc một cách chủ động, giao tiếp và phối hợp làm việc với nhiều đối tượng khác nhau.

Ngoài ra, người hành nghề cần thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật thường xuyên các quy định của nhà nước về tài chính; rèn luyện kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ; mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết; rõ ràng; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề nghiệp.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.010 giờ, tương đương 40 tín chỉ.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nghề Kế toán trình độ cao đẳng, có phẩm chất chính trị, có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp, có năng lực thực hiện được các công việc như: kế toán vốn

bằng tiền; kế toán thanh toán; kế toán tiền lương; kế toán công cụ dụng cụ, tài sản cố định; kế toán hàng tồn kho, kế toán bán hàng...và giải quyết được các công việc có tính phức tạp của nghề kế toán như: kế toán giá thành, kế toán xây dựng, kế toán xuất nhập khẩu, kế toán tổng hợp, kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, lập được báo cáo tài chính, báo cáo thuế, sử dụng tốt phần mềm kế toán, ứng dụng công nghệ hiện đại vào công việc, hướng dẫn và giám sát được người khác trong nhóm thực hiện công việc, có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức

- Trình bày được các nhóm chuẩn mực kế toán Việt Nam, nội dung trong chế độ kế toán và các quy định cốt lõi trong hệ thống văn bản pháp luật về thuế;
- Xác định được vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ kế toán, tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp, mối quan hệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp;
- Khái quát được các loại chứng từ kế toán và phương pháp lập, luân chuyển, lưu trữ chứng từ kế toán sử dụng trong các vị trí việc làm;
- Mô tả được phương pháp tính giá, quy trình xây dựng định mức chi phí, phân bổ chi phí;
- Điều chỉnh được tỷ giá hối đoái liên quan đến ngoại tệ;
- Vận dụng được phương pháp hạch toán kế toán, ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp;
- Vận dụng được phương pháp kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán;
- Khái quát được các phương pháp kê khai thuế, lập báo cáo tài chính và lập báo cáo kế toán quản trị;
- Liệt kê được hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương pháp phân tích tình hình tài chính cơ bản của doanh nghiệp;
- Thực hiện được các phân hệ kế toán trên phần kế toán, phần mềm hỗ trợ kê khai, sử dụng chữ ký số khi nộp tờ khai, nộp thuế điện tử;
- Khái quát được những kiến thức cơ bản về hành chính văn phòng, quản trị doanh nghiệp, dự báo môi trường kinh doanh, nghệ thuật giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

- Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng tổ chức;
- Thực hiện thành thạo việc lập, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán theo từng vị trí công việc;
- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;
- Xây dựng được hệ thống định mức chi phí, phân bổ chi phí, quy trình kiểm kê, đối chiếu công nợ;
- Điều chỉnh được tỷ giá hối đoái liên quan đến ngoại tệ;

- Lập được báo cáo tài chính và báo cáo thuế;
- Lập được kế hoạch tài chính của doanh nghiệp;
- Phân tích được một số chỉ tiêu kinh tế, tài chính doanh nghiệp;
- Lập được báo cáo kế toán quản trị của tổ chức;
- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán;
- Thống kê hiệu quả hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và phân tích thông tin tài chính để hỗ trợ nhà quản trị tổ chức;
- Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng, các tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý chức năng;
- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý, tham mưu được cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính đúng pháp luật;
- Soạn thảo được các văn bản pháp qui, văn bản hành chính, hợp đồng lao động và hợp đồng kinh tế;
- Sử dụng được máy tính, mạng máy tính, phần mềm văn phòng, phần mềm kế toán, phần mềm hỗ trợ kê khai thuế, sử dụng chữ ký số khi nộp tờ khai, nộp thuế điện tử;
- Xây dựng được hệ thống bán hàng, các mô hình chăm sóc khách hàng và tiêu thụ sản phẩm;
- Thành thạo một số kỹ năng cơ bản: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm;
- Tổ chức, đánh giá, phân tích các hoạt động nhóm;
- Có tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu của công việc;
- Có đạo đức nghề nghiệp kế toán, bảo mật thông tin tài chính của tổ chức;
- Có trách nhiệm trong công việc, sử dụng, bảo quản tài sản trong tổ chức.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có thể làm việc tại các doanh nghiệp (công ty, xí nghiệp, nông trường, nhà máy,...) hoặc các đơn vị hành chính sự nghiệp (bệnh viện, trường học, cơ quan Nhà nước,...) tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kế toán vốn bằng tiền;
- Kế toán thanh toán;
- Kế toán hàng tồn kho;
- Kế toán tài sản cố định;
- Kế toán tiền lương;

- Kế toán giá thành;
- Kế toán bán hàng;
- Kế toán thuế;
- Kế toán tổng hợp;

Ngoài ra, người học có thể đảm nhiệm các vị trí công việc khác như Thu ngân, Thủ quỹ, Kế toán quản trị, Thống kê, Tư vấn tài chính, Hành chính văn phòng, Marketing, Bán hàng,...

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Công nghệ ô tô

Trình độ: Trung cấp

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 5510216

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Công nghệ ô tô trình độ trung cấp là ngành, nghề học tích hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác nhau như: cơ học, cơ khí, điện - điện tử, tự động hóa, tin học, an toàn..., đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Ngành, nghề Công nghệ ô tô chủ yếu tập trung giải quyết bốn vấn đề cơ bản: Thiết kế, chế tạo, khai thác sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa. Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận nhiệm vụ như bảo dưỡng, sửa chữa; chế tạo, sản xuất; quản lý, kinh doanh; đào tạo trong lĩnh vực ô tô và xe - máy chuyên dùng.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo trung cấp Công nghệ ô tô nhằm đào tạo kỹ thuật viên có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp ở trình độ trung cấp nghề trong ngành Ô tô.

Chương trình đào tạo trung cấp Công nghệ ô tô cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về trang thiết bị điện; cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại ô tô thông dụng. Trang bị các kỹ năng sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống hoạt động cơ bản của ô tô.

Chương trình đào tạo trung cấp Công nghệ ô tô giúp người học khả năng làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp xưởng lắp ráp, sửa chữa ô tô. Người học sau khi tốt nghiệp có cơ hội học nâng cao nghiệp vụ theo đúng chuyên ngành đào tạo và theo học ở các bậc học Cao đẳng, Đại học.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

- Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu cơ bản trong ô tô;
- Tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;
- Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình tháo, lắp, kiểm tra, hiệu chỉnh, bảo dưỡng và sửa chữa một số bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Trình bày được yêu cầu cơ bản và các bước công việc trong quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa một số bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Trình bày được nguyên lý, phương pháp vận hành và phạm vi sử dụng các trang thiết bị cơ bản trong ngành, nghề Công nghệ ô tô;
- Trình bày được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn và vệ sinh công nghiệp;
- Phân tích được các kỹ năng, thao tác cơ bản trong lái xe ô tô;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng

- Đọc được bản vẽ kỹ thuật đơn giản; tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;
- Lựa chọn đúng và sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra cơ bản trong ngành, nghề Công nghệ ô tô; bảo quản thiết bị và dụng cụ liên quan đến ngành, nghề công nghệ ô tô;
- Kiểm tra những sai hỏng của các cụm chi tiết, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Lập được các quy trình tháo, lắp đơn giản của các bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Lập được quy trình bảo dưỡng, sửa chữa đơn giản phù hợp với từng chi tiết, bộ phận, hệ thống và loại ô tô;
- Thực hiện các công việc bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy trình, quy phạm và đảm bảo kỹ thuật;
- Tổ chức và quản lý quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tương ứng với trình độ được đào tạo;
- Vận hành được ô tô đúng luật, đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;

- Đào tạo, bồi dưỡng được về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người học ở trình độ thấp hơn.

- Kỹ năng sử dụng các thuật ngữ chuyên môn của ngành, nghề đào tạo trong giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc; phân biện và sử dụng các giải pháp thay thế; đánh giá chất lượng các công việc đơn giản và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;

- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện;

- Yêu nghề, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ Hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc;

- Tinh thần hợp tác nhóm tốt, chủ động thực hiện công việc được giao và có tác phong công nghiệp;

- Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;

- Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô;

- Quản lý vật tư, phụ tùng ô tô;

- Sản xuất phụ tùng và lắp ráp trong lĩnh vực ô tô;

- Kinh doanh trong lĩnh vực ô tô và phụ tùng ô tô;

- Sửa chữa động cơ (máy) ô tô;

- Sửa chữa gầm ô tô;

- Sửa chữa điện và điều hòa không khí ô tô;

- Tư vấn dịch vụ trong lĩnh vực ô tô.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Công nghệ ô tô

Trình độ: Cao đẳng

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6510216

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian khóa học: 3 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Công nghệ ô tô trình độ cao đẳng là ngành, nghề học tích hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác nhau như: Cơ học, cơ khí, điện - điện tử, tự động hóa, tin học, an toàn..., đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Ngành, nghề Công nghệ ô tô chủ yếu tập trung giải quyết bốn vấn đề cơ bản: Thiết kế, chế tạo, khai thác sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa.

Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận nhiệm vụ như bảo dưỡng, sửa chữa; chế tạo, sản xuất; quản lý, kinh doanh; đào tạo trong lĩnh vực ô tô và xe - máy chuyên dùng.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nhân lực nghề Công nghệ ô tô trình độ cao đẳng có đủ kiến thức, kỹ năng hành nghề và khả năng tổ chức sản xuất trong các doanh nghiệp dịch vụ sửa chữa, chế tạo và lắp ráp ô tô; ứng dụng kỹ thuật công nghệ vào công việc; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp; có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên các trình độ cao hơn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu trong ô tô;

Giải thích được bản vẽ kỹ thuật, kết cấu của các chi tiết, bộ phận trong ô tô, các mạch điện và mạch tín hiệu điều khiển;

Tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;

Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình tháo, lắp, kiểm tra, hiệu chỉnh, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;

Trình bày được các chỉ tiêu, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và phương pháp đo kiểm các thông số kỹ thuật của từng loại chi tiết, hệ thống trong ô tô;

Trình bày được nguyên lý hoạt động của các hệ thống điều khiển bằng điện, điện tử, khí nén và thủy lực của các loại ô tô;

Giải thích được các phương pháp chẩn đoán sai hỏng của các cơ cấu và hệ thống trong ô tô;

Trình bày được các yêu cầu cơ bản và các bước công việc khi lập quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;

Trình bày được nguyên lý, phương pháp sử dụng, vận hành và phạm vi ứng dụng của các dụng cụ và trang thiết bị trong lĩnh vực Công nghệ ô tô;

Trình bày được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh công nghiệp;

Phân tích được các kỹ năng, thao tác cơ bản trong lái xe ô tô;

Trình bày được phương pháp quản lý, kinh doanh dịch vụ ô tô; nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành, nghề Công nghệ ô tô;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

Đọc được bản vẽ kỹ thuật về kết cấu của các chi tiết, bộ phận trong ô tô, các sơ đồ mạch điện và mạch tín hiệu điều khiển; đọc được các ký hiệu phân loại của các linh kiện, chi tiết, bộ phận trên ô tô; tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;

Lựa chọn đúng, sử dụng thành thạo và bảo dưỡng, bảo quản được các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra trong ngành, nghề Công nghệ ô tô;

Chẩn đoán và phát hiện chính xác và đầy đủ các sai hỏng trong các cụm chi tiết, các hệ thống của ô tô;

Kiểm tra được những sai hỏng của các cụm chi tiết, bộ phận và hệ thống trong ô tô;

Lập được quy trình tháo, lắp các chi tiết, bộ phận, hệ thống của ô tô;

Lập được quy trình bảo dưỡng, sửa chữa phù hợp với từng lỗi kỹ thuật và từng loại ô tô;

Thực hiện các công việc bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy trình, quy phạm, đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn lao động;

Tổ chức và quản lý được quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tương ứng với trình độ được đào tạo;

Thực hiện tốt các nội dung 5S;

Vận hành được ô tô đúng luật, đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;

Tiếp nhận và chuyển giao được các công nghệ mới trong lĩnh vực ô tô;

Lập được kế hoạch sản xuất; tổ chức và quản lý các hoạt động sản xuất đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn an toàn và vệ sinh công nghiệp;

Có khả năng đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người học ở trình độ thấp hơn.

Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Mức độ tự chủ và trách nhiệm

Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ Hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc;

Tinh thần hợp tác nhóm tốt, chủ động thực hiện công việc được giao và có tác phong công nghiệp;

Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;

Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô;

Quản lý vật tư, phụ tùng ô tô;

Sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô;

Kinh doanh trong lĩnh vực ô tô và phụ tùng ô tô;

Sửa chữa động cơ (máy) ô tô;

Sửa chữa gầm ô tô;

Sửa chữa điện và điều hòa ô tô;

Tư vấn dịch vụ trong lĩnh vực ô tô;

Quản lý bộ phận chăm sóc khách hàng ở các đại lý bán, bảo hành ô tô;

Quản lý gara ô tô, trung tâm bảo hành - sửa chữa ô tô.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Công nghệ ô tô

Trình độ: Cao đẳng liên thông

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6510216

Đối tượng tuyển sinh:

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hoá trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

Thời gian khóa học: 01 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Công nghệ ô tô trình độ cao đẳng là ngành, nghề học tích hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác nhau như: Cơ học, cơ khí, điện - điện tử, tự động hóa, tin học, an toàn..., đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Ngành, nghề Công nghệ ô tô chủ yếu tập trung giải quyết bốn vấn đề cơ bản: Thiết kế, chế tạo, khai thác sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa.

Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận nhiệm vụ như bảo dưỡng, sửa chữa; chế tạo, sản xuất; quản lý, kinh doanh; đào tạo trong lĩnh vực ô tô và xe - máy chuyên dùng.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nhân lực nghề Công nghệ ô tô trình độ cao đẳng có đủ kiến thức, kỹ năng hành nghề và khả năng tổ chức sản xuất trong các doanh nghiệp dịch vụ sửa chữa, chế tạo và lắp ráp ô tô; ứng dụng kỹ thuật công nghệ vào công việc; có phẩm chất chính trị, đạo

đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp; có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên các trình độ cao hơn 1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Kiến thức:

Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu trong ô tô;

Giải thích được bản vẽ kỹ thuật, kết cấu của các chi tiết, bộ phận trong ô tô, các mạch điện và mạch tín hiệu điều khiển;

Tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;

Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình tháo, lắp, kiểm tra, hiệu chỉnh, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;

Trình bày được các chỉ tiêu, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và phương pháp đo kiểm các thông số kỹ thuật của từng loại chi tiết, hệ thống trong ô tô;

Trình bày được nguyên lý hoạt động của các hệ thống điều khiển bằng điện, điện tử, khí nén và thủy lực của các loại ô tô;

Giải thích được các phương pháp chẩn đoán sai hỏng của các cơ cấu và hệ thống trong ô tô;

Trình bày được các yêu cầu cơ bản và các bước công việc khi lập quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;

Trình bày được nguyên lý, phương pháp sử dụng, vận hành và phạm vi ứng dụng của các dụng cụ và trang thiết bị trong lĩnh vực Công nghệ ô tô;

Trình bày được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh công nghiệp;

Phân tích được các kỹ năng, thao tác cơ bản trong lái xe ô tô;

Trình bày được phương pháp quản lý, kinh doanh dịch vụ ô tô; nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành, nghề Công nghệ ô tô;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2.2. Kỹ năng:

Đọc được bản vẽ kỹ thuật về kết cấu của các chi tiết, bộ phận trong ô tô, các sơ đồ mạch điện và mạch tín hiệu điều khiển; đọc được các ký hiệu phân loại của các linh kiện, chi tiết, bộ phận trên ô tô; tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;

Lựa chọn đúng, sử dụng thành thạo và bảo dưỡng, bảo quản được các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra trong ngành, nghề Công nghệ ô tô;

Chẩn đoán và phát hiện chính xác và đầy đủ các sai hỏng trong các cụm chi tiết, các hệ thống của ô tô;

Kiểm tra được những sai hỏng của các cụm chi tiết, bộ phận và hệ thống trong ô tô;

Lập được quy trình tháo, lắp các chi tiết, bộ phận, hệ thống của ô tô;

Lập được quy trình bảo dưỡng, sửa chữa phù hợp với từng lỗi kỹ thuật và từng loại ô tô;

Thực hiện các công việc bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy trình, quy phạm, đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn lao động;

Tổ chức và quản lý được quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tương ứng với trình độ được đào tạo;

Thực hiện tốt các nội dung 5S;

Vận hành được ô tô đúng luật, đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;

Tiếp nhận và chuyển giao được các công nghệ mới trong lĩnh vực ô tô;

Lập được kế hoạch sản xuất; tổ chức và quản lý các hoạt động sản xuất đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn an toàn và vệ sinh công nghiệp;

Có khả năng đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người học ở trình độ thấp hơn.

Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ Hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc;

Tinh thần hợp tác nhóm tốt, chủ động thực hiện công việc được giao và có tác phong công nghiệp;

Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;

Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô;

Quản lý vật tư, phụ tùng ô tô;

Sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô;

Kinh doanh trong lĩnh vực ô tô và phụ tùng ô tô;

Sửa chữa động cơ (máy) ô tô;

Sửa chữa gầm ô tô;

Sửa chữa điện và điều hòa ô tô;

Tư vấn dịch vụ trong lĩnh vực ô tô;

Kiểm định ô tô;

Quản lý bộ phận chăm sóc khách hàng ở các đại lý bán, bảo hành ô tô;

Quản lý gara ô tô, trung tâm bảo hành - sửa chữa ô tô.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Điện công nghiệp và dân dụng

Trình độ: Trung cấp

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 5520223

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Điện công nghiệp và Dân dụng trình độ trung cấp là ngành, nghề mà người học nghề lắp đặt, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống điện và các thiết bị điện công nghiệp và dân dụng đạt yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong người học có kiến thức thực tế và lý thuyết chuyên môn nghề điện công nghiệp và dân dụng; có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, đánh giá quá trình thực hiện công việc đáp ứng được yêu cầu của nghề điện công nghiệp và dân dụng. Có kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng tư duy, kỹ năng ngoại ngữ để giải quyết công việc liên quan của nghề. Thực hiện lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa tủ điện, máy điện, dây truyền sản xuất và các thiết bị điện trong các công ty sản xuất và kinh doanh như: nhà máy, xí nghiệp, tòa nhà ... trong điều kiện an toàn. Có sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp tốt giải quyết các công việc một cách chủ động, giao tiếp và phối hợp làm việc theo tổ, nhóm, tổ chức và quản lý quá trình sản xuất. Có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên môn (cao đẳng), lý luận chính trị, mở rộng kiến thức xã hội, xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề nghiệp.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Về Kiến thức

Trình bày được những nguyên tắc, nội quy, quy định và những tiêu chuẩn để đảm bảo an toàn lao động, an toàn điện cho người và thiết bị;

Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các thiết bị điện, khí cụ điện, vật liệu điện và tiêu chuẩn kỹ thuật của chúng;

Trình bày được các ký hiệu quy ước trên bản vẽ, các phương pháp đo các thông số và các đại lượng cơ bản; Phát biểu được các khái niệm, định luật, định lý cơ bản của mạch điện;

Trình bày được cấu tạo, nguyên lý làm việc và phương pháp tính toán các thông số, quấn dây hoàn thành một số máy điện có công suất nhỏ theo đúng yêu cầu;

Phân tích được sơ đồ nguyên lý, phương pháp điều khiển của hệ thống điện; của các máy công cụ như máy tiện, máy khoan và các máy sản xuất như băng tải, thang máy, lò điện;

Trình bày được nguyên lý của một số loại cảm biến; mạch điện cảm biến; Mô tả được cách sử dụng các thiết bị đo, các thiết bị hàn;

Mô tả được cấu tạo, nguyên lý của một số thiết bị điện hình như khởi động mềm, các bộ biến đổi;

Trình bày được cấu tạo, ký hiệu, tính chất, ứng dụng, các cách mắc nối, cũng như nguyên lý làm việc, cách xác định thông số kỹ thuật của linh kiện điện tử trong các mạch điện tử thông dụng. Thay thế các linh kiện điện tử công suất đạt tiêu chuẩn kỹ thuật;

Trình bày được cấu trúc và nguyên lý hoạt động của hệ điều khiển lập trình;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

Mô tả được các công việc trong quá trình thực tập sản xuất tại doanh nghiệp.

Về Kỹ năng

Thực hiện được công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và các biện pháp sơ cứu nạn nhân tai nạn lao động và điện giật;

Đọc được các ký hiệu quy ước trên bản vẽ điện; Xác định, phân loại và tính chọn được các loại vật liệu điện, khí cụ điện và thiết bị điện cơ bản;

Sử dụng được các thiết bị đo để kiểm tra các thông số và các đại lượng cơ bản của linh kiện điện tử, của mạch điện, các thiết bị điện, máy công cụ, máy sản xuất;

Tính, chọn và lắp đặt được dây dẫn, bố trí hệ thống điện phù hợp với điều kiện làm việc, mục đích sử dụng trong một tòa nhà, phân xưởng hoặc nhà máy;

Tính toán được các thông số kỹ thuật trong mạch điện; Tính toán, quấn lại được máy điện một pha, ba pha bị hỏng theo số liệu có sẵn;

Lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa được các khí cụ điện, hệ thống điện chiếu sáng, thiết bị điện gia dụng, máy điện theo yêu cầu;

Lắp đặt, sửa chữa được các mạch mở máy, dừng máy cho động cơ 3 pha, 1 pha, động cơ một chiều; và một số máy công cụ;

Viết được chương trình, kết nối được PLC với máy tính và với các thiết bị ngoại vi;

Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản, ngoại ngữ cơ bản theo quy định, ứng dụng được trong công việc chuyên môn của nghề.

Về Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Tuân thủ, nghiêm túc thực hiện học tập, tìm hiểu môi trường làm việc để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Có đủ sức khỏe, tâm lý vững vàng, tác phong làm việc linh hoạt thích nghi trong cả điều kiện khắc nghiệt của thời tiết ngoài trời, trên cao đảm bảo an toàn lao động, cũng như có đủ tự tin, kỷ luật để làm việc trong các doanh nghiệp nước ngoài;

Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;

Chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của bản thân trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt, sửa chữa và bảo trì tủ điện phân phối; bộ điều khiển Rơ le, Công tắc tơ; bộ điều khiển dùng SCR, Triac;
- Thi công, lắp đặt mạng điện chiếu sáng; điện công nghiệp; các bộ điều khiển lập trình PLC cơ bản;
- Sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành động cơ điện; các thiết bị điện gia dụng;
- Kinh doanh thiết bị điện, điện tử, điện lạnh.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

Trình độ: Trung cấp

*(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CĐCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)*

Mã ngành, nghề: 5520205

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Chương trình đào tạo Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí trình độ trung cấp nhằm đào tạo các kỹ thuật viên chuyên lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống máy lạnh và điều hòa không khí đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt năng suất, an toàn, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí trình độ trung cấp nhằm đào tạo các kỹ thuật viên chuyên lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống máy lạnh và điều hòa không khí như: Hệ thống máy lạnh trong các kho lạnh, hệ thống máy lạnh thương nghiệp, máy kem, máy đá, tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí trung tâm, điều hòa không khí cục bộ... đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt năng suất, an toàn, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến Kiến thức

+ Trình bày được các quy định, tiêu chuẩn về bản vẽ kỹ thuật trong nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;

+ Trình bày được những nội dung cơ bản về tiêu chuẩn an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ trong thực hiện các công việc của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;

+ Hiểu được phương pháp, quy trình thực hiện xanh hóa trong thực hiện các công việc của nghề;

+ Trình bày được phương pháp và quy trình lắp đặt, vận hành các hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương nghiệp, dân dụng đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Mô tả được các loại trang thiết bị, dụng cụ và phân tích được chức năng của từng thiết bị, dụng cụ trong nghề kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;

+ Trình bày được phương pháp và quy trình lắp đặt, vận hành các hệ thống điều hòa không khí cục bộ, điều hòa không khí trung tâm đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Trình bày được phương pháp và quy trình bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống lạnh đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Phân tích được các hư hỏng về cơ, điện, lạnh trong các hệ thống máy lạnh và điều hòa không khí;

+ Phân tích được các hư hỏng thông thường về điều khiển điện tử trong các hệ thống lạnh;

+ Biết được phương pháp cập nhật các tài liệu kỹ thuật liên quan đến nghề;

+ Trình bày nguyên lý làm việc, cách sử dụng các dụng cụ, thiết bị chính được sử dụng trong nghề;

+ Trình bày được phương pháp tính toán phụ tải lạnh, chọn, thiết kế lắp đặt sơ bộ được hệ thống điện - lạnh của máy lạnh, điều hòa không khí có năng suất lạnh nhỏ;

+ Trình bày được các quy định trong nghiệm thu bàn giao công việc;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

+ Đọc được các bản vẽ kỹ thuật, sơ đồ thiết kế, lắp đặt trong hệ thống lạnh;

+ Lựa chọn, sử dụng được các dụng cụ, thiết bị chính trong nghề;

+ Giám sát và thực hiện được công tác an toàn trong lĩnh vực của nghề;

+ Lắp đặt, vận hành được hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương nghiệp, dân dụng đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt hiệu quả tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu;

+ Lắp đặt, vận hành được hệ thống điều hòa không khí cục bộ đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt hiệu quả, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu;

+ Bảo trì, bảo dưỡng được các hệ thống lạnh đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt hiệu quả, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu;

+ Kiểm tra được các thông số kỹ thuật hệ thống thiết bị, thiết bị, nguyên vật liệu chuyên ngành đầu vào;

+ Sửa chữa được các hư hỏng về cơ, điện, lạnh trong các các hệ thống lạnh;

+ Sửa chữa được một số hư hỏng thông thường về điều khiển điện tử trong hệ thống lạnh;

+ Đánh giá được tác động môi trường của môi chất lạnh và các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường khi thực hiện các công việc của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;

+ Đề xuất được phương án tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phế thải khi thực hiện các lĩnh vực của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;

+ Phân loại được rác thải trong công nghiệp;

+ Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

+ Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Làm việc độc lập hoặc phối hợp làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc ít thay đổi;

+ Hướng dẫn giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ đã định sẵn, chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và một phần đối với nhóm;

+ Chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của bản thân và một phần công việc của các thành viên trong nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị;

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp;

+ Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Lắp đặt hệ thống máy lạnh thương nghiệp;

- Lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cục bộ;

- Vận hành hệ thống máy lạnh;

- Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống lạnh;

- Sửa chữa hệ thống lạnh;

- Bảo hành hệ thống lạnh;
- Sửa chữa mạch điện điều khiển cho hệ thống lạnh.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Công nghệ kỹ thuật điện điện tử

Trình độ: Cao đẳng liên thông

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6510303

Đối tượng tuyển sinh:

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;
- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hoá trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

Thời gian khóa học: 01 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Đến với ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, trình độ cao đẳng liên thông, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức từ cơ bản thông qua các môn cơ sở ngành (Kỹ thuật cảm biến, Truyền động điện, Lắp đặt điện Mặt trời) đến kiến thức chuyên sâu về một hoặc một vài lĩnh vực khác nhau của ngành (Trang bị điện, Kỹ thuật Vi điều khiển, PLC nâng cao, thí nghiệm máy điện). Cuối khóa học, sinh viên sẽ thực tập tại các doanh nghiệp liên kết với nhà trường, đây chính là môi trường thuận lợi tạo điều kiện cho sinh viên được thực tập tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, tiếp cận với các hệ thống điện – điện tử đa dạng và hiện đại. Trước khi ra trường, sinh viên có thể tham gia các ngày Hội việc làm do trường tổ chức và liên kết cùng các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh Bình Phước. Khi tốt nghiệp ra trường sinh viên có thể thực hiện các công việc trong lĩnh vực dân dụng và công nghiệp như: Sửa chữa thiết bị điện, điện tử; thiết kế, lập trình, lắp đặt, kiểm tra, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống các thiết bị điện, điện tử, tự động hóa đạt yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử trình độ cao đẳng liên thông là ngành không phân biệt là nam hay nữ mà cần người có khả năng chuyên môn, có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp, có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, có khả năng trình bày, khả năng giao tiếp và khả năng làm việc nhóm, hội nhập được trong các môi trường khác nhau. Tất cả yêu cầu trên sẽ được trang bị và đào tạo khi đang theo học, chỉ cần có đam mê, ham học hỏi và thích sáng tạo. Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành này có thể đảm nhận các vị trí như: chuyên viên kỹ thuật hoặc tư vấn thiết kế, vận hành, bảo trì mạng lưới điện tại các công ty điện lực, nhà máy điện, trạm biến áp, xí nghiệp, các đơn vị

thí nghiệm điện, khu công nghiệp, khu chế xuất, các khu dân cư, các tòa nhà, cao ốc văn phòng; nghiên cứu tại các phòng thí nghiệm, các đơn vị sản xuất công nghiệp tự động hóa và điện tử hóa cao; làm việc cho Tổng công ty Bưu chính viễn thông, Tổng cục điện tử Việt Nam và các công ty trực thuộc; hoặc có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc học cao hơn để trở thành chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và có thể tham gia giảng dạy tại các trường cao đẳng, trung cấp.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Sau khi học xong người học có kiến thức về thực tế và lý thuyết chuyên môn nghề công nghệ Kỹ thuật Điện – Điện tử; có kiến thức về chính trị, pháp luật, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, đánh giá quá trình thực hiện công việc đáp ứng được yêu cầu của nghề. Có kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng tư duy, kỹ năng ngoại ngữ để giải quyết công việc liên quan của nghề. Thực hiện lắp đặt thiết bị điện, điện tử; thiết kế và lắp ráp mạch điện tử; sửa chữa thiết bị điện, điện tử; thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp. Có sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp tốt, giải quyết các công việc một cách chủ động, giao tiếp và phối hợp làm việc theo tổ, nhóm, tổ chức và quản lý quá trình sản xuất. Có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên môn (đại học), lý luận chính trị, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 835 giờ, 33 tín chỉ, 15 môn học/mô-đun

2.2. Mục tiêu cụ thể:

Về Kiến thức

Giải thích chính xác quy cách, tính chất của các loại vật liệu, linh kiện thường dùng trong lĩnh vực điện, điện tử;

Mô tả được tính chất, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị điện, điện tử; qui trình lắp đặt các hệ thống điện (hữu hạn và vô hạn), điện tử trong công nghiệp;

Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các hệ thống điện (hữu hạn và vô hạn), điện tử trong công nghiệp;

Trình bày được phương pháp sử dụng các thiết bị đo, dụng cụ cầm tay vào nghề điện, điện tử;

Trình bày được các phương pháp lập trình PLC, vi điều khiển vào hệ thống điện, điện tử;

Liệt kê đầy đủ các phương pháp tính toán trong thiết kế các hệ thống điện, điện tử;

Lập được kế hoạch tư vấn, giám sát, mô tả được quy trình vận hành, bảo trì, lắp đặt sửa chữa thiết bị điện, điện tử trong hệ thống phân phối cung cấp điện và các hệ thống điện dân dụng, công nghiệp;

Liệt kê trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân đối với các thành viên trong nhóm/bộ phận; Giải thích cách thức thực hiện công việc trong nhóm; Trình bày được các tiêu chuẩn an toàn lao động; Liệt kê được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Trình bày được những nguyên tắc, nội quy, quy định và những tiêu chuẩn để đảm bảo an toàn lao động, an toàn điện cho người và thiết bị

Mô tả được các công việc trong quá trình thực tập sản xuất tại doanh nghiệp

Về Kỹ năng

Sử dụng thành thạo các dụng cụ hỗ trợ cầm tay nghề điện, điện tử;

Đọc được chính xác các bản vẽ kỹ thuật của nghề (Bản vẽ sơ đồ lắp ráp, bản vẽ sơ đồ nguyên lý); liệt kê được vật tư, linh kiện cần cho mạch điện;

Lắp ráp, đo - kiểm tra, sửa chữa được các mạch điện tử cơ bản, các thiết bị điện, điện mặt trời, điện tử thông dụng;

Tính toán, thiết kế được mạch điện tử và các hệ thống điện (hữu hạn và vô hạn), điện dân dụng, công nghiệp theo đúng yêu cầu;

Lắp đặt hệ thống phân phối cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng, công nghiệp và các hệ thống tự động hóa trong công nghiệp;

Vận hành thuần thục hệ thống phân phối cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng, công nghiệp và các hệ thống tự động hóa trong công nghiệp;

Lập trình vi điều khiển, PLC cho hệ thống điện, điện tử;

Sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng phục vụ cho chuyên ngành, quản lý và tổ chức sản xuất;

Cung cấp các yêu cầu và lựa chọn được sản phẩm đáp ứng nhu cầu cho khách hàng;

Hỗ trợ các thành viên trong nhóm hay bộ phận để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra.

Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản và ngoại ngữ cơ bản theo quy định; ứng dụng được chúng trong công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Thực hiện được công tác an toàn lao động vệ sinh công nghiệp và các biện pháp sơ cứu nạn nhân tai nạn lao động và điện giật

Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và tuân thủ an toàn điện cho người và thiết bị

Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

Hướng dẫn tối thiểu, giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định; Tuân thủ an toàn cho người và thiết bị.

Đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt thiết bị điện, lắp ráp thiết bị điện tử;
- Sửa chữa thiết bị điện, điện tử;
- Thi công, vận hành hệ thống phân phối cung cấp điện;
- Thiết kế, lắp ráp mạch điện tử; và vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điều khiển tự động hóa;
- Thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống điện dân dụng và công nghiệp;
- Kinh doanh thiết bị điện, điện tử.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Công nghệ kỹ thuật điện điện tử

Trình độ: Cao đẳng

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6510303

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử trình độ cao đẳng là ngành, nghề thực hiện các công việc trong lĩnh vực dân dụng và công nghiệp như: Sửa chữa thiết bị điện, điện tử; thiết kế, lập trình, lắp đặt, kiểm tra, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống các thiết bị điện, điện tử, tự động hóa... đạt yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Các công việc của nghề chủ yếu được thực hiện tại các phân xưởng sản xuất, trong nhà máy hoặc các cơ sở sản xuất kinh doanh, có thể tự mở cửa hàng, trung tâm bảo trì sửa chữa nên môi trường và điều kiện làm việc đảm bảo an toàn - vệ sinh và sức khỏe. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ, cần phải đảm bảo các điều kiện làm việc thiết yếu như: kiến trúc nhà xưởng và mặt bằng sản xuất hợp lý, các loại thiết bị, dụng cụ phù hợp với tiêu chuẩn của từng công việc; các phần mềm giám sát, quản lý sản phẩm; hệ thống thông tin liên lạc tốt; và có các quy định nội bộ về chuẩn trong lao động, sản xuất.

Người hành nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử sẽ trực tiếp tham gia: lắp đặt thiết bị điện, điện tử; thiết kế và lắp ráp mạch điện tử; sửa chữa thiết bị điện, điện tử; thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp; vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điều khiển tự động hóa trong công nghiệp; tư vấn giám sát và điều hành các dự án thuộc lĩnh vực điện, điện tử; kinh doanh thiết bị điện, điện tử.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.315 giờ (tương đương 90 tín chỉ), 28 môn học/mô-đun.

2. Kiến thức

- Giải thích chính xác quy cách, tính chất của các loại vật liệu, linh kiện thường dùng trong lĩnh vực điện, điện tử;
- Mô tả được tính chất, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị điện, điện tử;
- Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các hệ thống điện, điện tử trong công nghiệp;
- Trình bày được phương pháp sử dụng các thiết bị đo, dụng cụ cầm tay vào nghề điện, điện tử;
- Trình bày được quy trình lắp ráp thiết bị điện, điện tử;

- Mô tả chính xác trình tự sửa chữa các thiết bị điện, điện tử;
- Trình bày được phương pháp vẽ, thiết kế, chế tạo mạch in;
- Trình bày được các phương pháp lập trình PLC, vi điều khiển vào hệ thống điện, điện tử;
- Liệt kê đầy đủ các phương pháp tính toán trong thiết kế các hệ thống điện, điện tử;
- Mô tả được quy trình vận hành, bảo trì, lắp đặt hệ thống phân phối cung cấp điện và các hệ thống điện dân dụng, công nghiệp;
- Lập được kế hoạch tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
- Mô tả được kế hoạch tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
- Liệt kê trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân trong mối quan hệ với các thành viên trong nhóm/bộ phận;
- Giải thích cách thức thực hiện công việc theo hướng thúc đẩy hợp tác với các thành viên trong nhóm đạt được mục tiêu đã đề ra;
- Liệt kê được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;
- Trình bày được các tiêu chuẩn an toàn lao động;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

3. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ hỗ trợ cầm tay nghề điện, điện tử;
- Đọc được chính xác các bản vẽ kỹ thuật của nghề (Bản vẽ sơ đồ lắp ráp, bản vẽ sơ đồ nguyên lý); liệt kê được vật tư, linh kiện cần cho mạch điện;
- Lắp ráp thuần thục các thiết bị điện, điện tử;
- Đo, kiểm tra, sửa chữa thành thạo các thiết bị điện, điện tử;
- Tính toán, thiết kế được mạch điện tử và các hệ thống hệ thống điện dân dụng, công nghiệp theo đúng yêu cầu;
- Sử dụng thuần thục các phần mềm thiết kế điện, điện tử;
- Lắp ráp các mạch điện tử đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Lập được kế hoạch, tổ chức và thực hiện lắp đặt hệ thống phân phối cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng, công nghiệp và các hệ thống tự động hóa trong công nghiệp;
- Vận hành thuần thục hệ thống phân phối cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng, công nghiệp và các hệ thống tự động hóa trong công nghiệp;
- Lập trình vi điều khiển, PLC cho hệ thống điện, điện tử;
- Sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng phục vụ cho chuyên ngành, quản lý và tổ chức sản xuất;

- Lập được kế hoạch tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
- Giải đáp được các thắc mắc, từ đó lập được kế hoạch cung cấp các yêu cầu và lựa chọn được sản phẩm đáp ứng nhu cầu cho khách hàng;
- Hỗ trợ các thành viên trong nhóm hay bộ phận để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra.
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn tối thiểu, giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định;
- Đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt thiết bị điện;
- Lắp ráp thiết bị điện tử;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Sửa chữa thiết bị điện tử;
- Thi công, vận hành hệ thống phân phối cung cấp điện;
- Thiết kế, lắp ráp mạch điện tử;
- Vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điều khiển tự động hóa;
- Thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống điện dân dụng và công nghiệp;
- Tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
- Kinh doanh thiết bị điện, điện tử.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật Điện – điện tử, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Trồng trọt và bảo vệ thực vật

Trình độ: Trung cấp

*(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CĐCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)*

Mã ngành, nghề: 5620111

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Trồng trọt - BVTV trình độ trung cấp là ngành, nghề đào tạo các nội dung về: Đất, phân bón, môi trường sống, kỹ thuật trồng và chăm sóc cây trồng, đặc biệt nghiên cứu và thực nghiệm sâu về các kiến thức về sâu hại, bệnh hại cây trồng và các biện pháp quản lý phòng trừ sâu bệnh, dịch hại trên cây trồng và các công việc khác. Nghiên cứu ứng dụng quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng và các yếu tố tác động đến sự sinh trưởng, phát triển của cây trồng, nhằm tạo ra các sản phẩm có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nhiệm vụ chính của nghề bao gồm từ sản xuất giống cây trồng, trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch, sơ chế, bảo quản đến chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, bảo vệ cây trồng trong quá trình sản xuất đến công tác nghiên cứu, tổ chức sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật...

Người làm nghề Trồng trọt - BVTV có thể làm việc tại các nông hộ, trang trại, hợp tác xã nông nghiệp, các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp, các công ty giống cây trồng, các doanh nghiệp, trung tâm nghiên cứu, thực nghiệm, trung tâm dịch vụ, các cơ quan sản xuất nông nghiệp, công ty sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, trong các cơ quan, tổ chức liên quan đến bảo vệ thực vật

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Trồng trọt - BVTV trình độ trung cấp là ngành, nghề đào tạo các nội dung về: Đất, phân bón, môi trường sống, kỹ thuật trồng và chăm sóc cây trồng, đặc biệt nghiên cứu và thực nghiệm sâu về các kiến thức về sâu hại, bệnh hại cây trồng và các biện pháp quản lý phòng trừ sâu bệnh, dịch hại trên cây trồng và các công việc khác. Nghiên cứu ứng dụng quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng và các yếu tố tác động đến sự sinh trưởng, phát triển của cây trồng, nhằm tạo ra các sản phẩm có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nhiệm vụ chính của nghề bao gồm từ sản xuất giống cây trồng, trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch, sơ chế, bảo quản đến chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, bảo vệ cây trồng trên hiện trường đến công tác nghiên cứu, tổ chức sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật...

Người làm nghề Trồng trọt - BVTV có thể làm việc tại các nông hộ, trang trại, hợp tác xã nông nghiệp, các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp, các công ty giống cây trồng, các doanh nghiệp, trung tâm nghiên cứu, thực nghiệm, trung tâm dịch vụ, các cơ quan sản xuất nông nghiệp, công ty sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, trong các cơ quan, tổ chức liên quan đến bảo vệ thực vật.

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 1.535 giờ

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức

- Trình bày được các kiến thức cơ sở của ngành Trồng trọt – bảo vệ thực vật như: sinh lý thực vật, thực vật học, di truyền thực vật, vi sinh vật, khí tượng nông nghiệp, giống cây trồng...;

- Trình bày được quy trình sản xuất giống cây trồng;

- Mô tả được đặc điểm và cách sử dụng của các loại phân bón;

- Mô tả, nhận biết và phân tích được những đặc điểm cơ bản về sinh vật gây hại cây trồng;

- Phân loại được các nhóm triệu chứng theo bệnh hại và côn trùng gây hại;

- Mô tả được các bước trong quy trình kỹ thuật canh tác các loại giống cây trồng nông nghiệp;

- Trình bày được các phương pháp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón an toàn hiệu quả và bảo vệ môi trường;

- Trình bày được phương pháp điều tra, dự tính dự báo dịch hại cây trồng;

- Trình bày được các nguyên tắc về quản lý dịch hại tổng hợp và đưa ra các biện pháp phòng trừ có hiệu quả;
- Trình bày được các phương pháp khuyến nông, bảo vệ môi trường;
- Trình bày được các kiến thức trong thu hoạch, sơ chế, bảo quản sản phẩm cây trồng;
- Trình bày được kiến thức cơ bản về chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin.

Kỹ năng

- Thực hiện kế hoạch, thuyết trình, giải quyết những vấn đề thực tế trong sản xuất dưới sự hướng dẫn của người khác;
- Áp dụng được một số kiến thức cơ sở của ngành Trồng trọt – bảo vệ thực vật như: sinh lý thực vật, khí tượng nông nghiệp, giống cây trồng nông nghiệp, ... để hiểu biết và thực hiện các biện pháp kỹ thuật, quy trình sản xuất;
- Thực hiện được một số phương pháp chọn tạo và nhân giống thích hợp cho một số loại cây trồng;
- Sử dụng được các loại phân bón phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu và đối tượng cây trồng;
- Nhận biết chính xác các loại dịch hại và đưa ra biện pháp phòng trừ hiệu quả; Tổ chức điều tra phát hiện, dự tính dự báo dịch hại trên cây trồng; Lập được kế hoạch về phòng trừ sinh vật hại theo nhóm cây trồng;
- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng nông nghiệp;
- Sử dụng được các biện pháp kỹ thuật canh tác, sinh học, vật lý, hóa học trong bảo vệ thực vật;
- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật thu hoạch, sơ chế, bảo quản nông sản;
- Thực hiện được các hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng Pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;
- Trung thực, có ý thức kỷ luật cao, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao;
- Có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn;
- Có khả năng làm việc độc lập, trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với công việc của nhóm;
- Có khả năng làm việc theo nhóm, giải quyết công việc dưới sự hướng dẫn của người khác.
- Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo và luôn cập nhật thông tin.
- Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sản xuất giống cây trồng;
- Sử dụng phân bón;
- Canh tác cây trồng;
- Bảo vệ thực vật;
- Thu hoạch, sơ chế, bảo quản nông sản;
- Kinh doanh phân bón và thuốc bảo vệ thực vật;
- Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Khoa học cây trồng

Trình độ: Cao đẳng liên thông

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6620109

Điều kiện tuyển sinh:

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;
- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hoá trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

Thời gian khóa học: 01 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Khoa học cây trồng trình độ cao đẳng là ngành, nghề nghiên cứu ứng dụng quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng và các yếu tố tác động đến sự sinh trưởng, phát triển của cây trồng, nhằm tạo ra các sản phẩm có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nhiệm vụ chính của nghề bao gồm từ sản xuất giống cây trồng, trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch, sơ chế, bảo quản đến chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật...

Người làm nghề Khoa học cây trồng có thể làm việc tại các nông hộ, trang trại, hợp tác xã nông nghiệp, các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp, các công ty giống cây trồng, các doanh nghiệp, trung tâm nghiên cứu, thực nghiệm, trung tâm dịch vụ, các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực khoa học cây trồng.

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 1.030 giờ

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Khoa học cây trồng trình độ cao đẳng là ngành, nghề nghiên cứu ứng dụng quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng và các yếu tố tác động đến sự sinh trưởng, phát triển của cây trồng, nhằm tạo ra các sản phẩm có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nhiệm vụ chính của nghề bao gồm từ sản xuất giống cây trồng, trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch, sơ chế, bảo quản đến chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật...

Người làm nghề Khoa học cây trồng có thể làm việc tại các nông hộ, trang trại, hợp tác xã nông nghiệp, các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp, các công ty giống cây trồng, các doanh nghiệp, trung tâm nghiên cứu, thực nghiệm, trung tâm dịch vụ, các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực khoa học cây trồng.

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 2.215 giờ

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức

- Trình bày được các kiến thức cơ sở của ngành Khoa học cây trồng như: sinh lý thực vật, thực vật học, di truyền thực vật, vi sinh vật, khí tượng nông nghiệp, giống cây trồng...

- Trình bày được các nguyên lý cơ bản trong sản xuất giống cây trồng như: bảo tồn, khai thác nguồn gen, các nguyên lý chọn tạo giống cây trồng, khảo nghiệm và nhân giống cây trồng;

- Trình bày được kiến thức về các loại phân bón và cách bón phân;

- Mô tả được các bước trong quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng nông nghiệp;

- Phân tích được các biện pháp bảo vệ cây trồng;

- Trình bày được các nguyên lý cơ bản, phương pháp trong thu hoạch, sơ chế, bảo quản nông sản;

- Trình bày được kiến thức cơ bản về chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

- Trình bày và giải thích được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin.

Kỹ năng

- Ứng dụng được các phương pháp chọn tạo và nhân giống thích hợp cho từng loại cây trồng;

- Sử dụng các loại phân bón hiệu quả, linh hoạt phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu và đối tượng cây trồng;

- Thực hiện và hướng dẫn thực hiện quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng nông nghiệp;

- Vận dụng linh hoạt các biện pháp bảo vệ thực vật: kỹ thuật canh tác, sinh học, vật lý, hóa học và quản lý dịch hại tổng hợp;

- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật thu hoạch, sơ chế, bảo quản nông sản;

- Thực hiện được các hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng Pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

- Trung thực, có ý thức kỷ luật cao, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao;

- Có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn;

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sản xuất giống cây trồng;

- Sử dụng phân bón;

- Canh tác cây trồng;

- Bảo vệ thực vật;

- Thu hoạch, sơ chế, bảo quản nông sản;

- Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Tin học ứng dụng

Trình độ: Trung cấp

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CĐCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 5480205

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Tin học ứng dụng trình độ trung cấp là nghề đào tạo các lĩnh vực phát triển ứng dụng web (thiết kế giao diện web, xây dựng website, ...); thiết kế hệ thống mạng, cài đặt và cấu hình dịch vụ mạng cơ bản; phát triển ứng dụng phần mềm (thiết kế giao diện ứng dụng, lập trình chức năng cơ bản cho các mô đun ứng dụng); thiết kế đồ phẩm vi tính; quản trị cơ sở dữ liệu.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin ứng dụng và phát triển các phần mềm thông dụng trình độ trung cấp đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lập trình, cơ sở dữ liệu; Kiến thức nền tảng về mạng máy tính, hệ điều hành, mạng; Kiến thức sử dụng phần mềm văn phòng, đồ họa và website;

- Nhận diện, mô tả được nguyên lý hoạt động của các thiết bị, linh kiện máy tính, mạng máy tính; Nhận biết được các loại phần mềm và cách cài đặt lên máy tính;

- Nhận biết được các lỗi thường gặp trong phần cứng và phần mềm máy tính, các nguy cơ mất dữ liệu;

- Mô tả sự hoạt động của các dịch vụ mạng cơ bản;
- Lựa chọn được các dịch vụ để triển khai cho hệ thống mạng;
- Trình bày được các kỹ thuật đồ họa thường dùng trong thiết kế;
- Xác định yêu cầu, nội dung khi phát triển ứng dụng web, ứng dụng phần mềm;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- Sử dụng được các phần mềm văn phòng thông dụng;
- Sử dụng được các thiết bị văn phòng cơ bản;
- Lắp ráp, bảo trì, cài đặt được hệ thống máy tính;
- Xây dựng và triển khai được môi trường mạng máy tính trong cơ quan, doanh nghiệp;
- Xây dựng được các ứng dụng web, ứng dụng phần mềm;
- Xử lý được các ấn phẩm đồ họa cơ bản;
- Xây dựng, quản trị cơ sở dữ liệu theo tính chất, yêu cầu của dự án;
- Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm:

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện, bối cảnh làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của nghề bao gồm:

- Quản trị hệ thống mạng;

- Phát triển ứng dụng web;
- Phát triển ứng dụng phần mềm;
- Thiết kế đồ họa vi tính;
- Quản trị cơ sở dữ liệu.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Công nghệ thông tin

Trình độ: Cao đẳng

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CĐCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 6480201

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Thời gian khóa học: 3 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng là ngành, nghề thực hiện: Bảo trì máy tính (Lập kế hoạch, triển khai sửa chữa bảo hành, bảo trì máy tính, bảo vệ dữ liệu, xử lý sự cố máy tính,...); Khai thác dịch vụ công nghệ thông tin (Quản lý, vận hành các hệ thống dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin), Quản trị hệ thống phần mềm (Quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu của phần mềm...); Quản trị cơ sở dữ liệu (nhận, xử lý và trích lọc dữ liệu, kết xuất dữ liệu,...); Dịch vụ khách hàng (Xử lý thông tin về ứng dụng, sản phẩm Công nghệ thông tin, cung cấp hỗ trợ phần cứng máy tính, phần mềm, và thiết bị ngoại vi khi cần thiết); Lập trình ứng dụng (phần mềm ứng dụng, thiết kế web); Quản trị mạng máy tính (đảm bảo tính bảo mật, tính toàn vẹn và tính sẵn sàng). Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm nghề Công nghệ thông tin có thể làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp có sử dụng máy tính, ứng dụng công nghệ thông tin. Các doanh nghiệp phát triển ứng dụng (với vai trò là người phát triển hệ thống, chuyên gia, hỗ trợ người dùng) hoặc các doanh nghiệp hay tổ chức khác có sử dụng máy tính, hệ thống mạng, thiết bị viễn thông, thiết bị an ninh (với vai trò là người vận hành, bảo trì và sửa chữa).

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng ngành Công nghệ thông tin nhằm trang bị cho người học những kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, xã hội, quốc phòng – an

ninh, giáo dục thể chất cùng với kiến thức chuyên môn về mạng máy tính, cơ sở dữ liệu, lập trình, phát triển ứng dụng, quản trị hệ thống thông tin và thiết kế web. Người học có khả năng sử dụng thành thạo công cụ tin học cơ bản, kết nối và vận hành hệ thống máy tính – mạng máy tính, phát triển và triển khai các ứng dụng, xây dựng và quản trị cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quy mô vừa và nhỏ; đồng thời có năng lực tư vấn, hỗ trợ khách hàng, làm việc nhóm hiệu quả và sử dụng ngoại ngữ ở mức cơ bản phục vụ chuyên môn. Sau khi tốt nghiệp, người học có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, có khả năng tự chủ, chịu trách nhiệm về công việc cá nhân và nhóm, biết hướng dẫn, giám sát người khác, thích ứng với môi trường làm việc thay đổi, đáp ứng nhu cầu nhân lực CNTT cho các doanh nghiệp và tổ chức.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức cơ bản về mạng máy tính và Internet, quản trị mạng;
- Trình bày được các dịch vụ liên quan đến công nghệ thông tin như: bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục các sự cố hỏng hóc thông thường của máy tính và mạng máy tính;
- Trình bày chính xác các kiến thức căn bản về công nghệ thông tin;
- Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;
- Lập kế hoạch sao lưu, phục hồi dữ liệu, hệ thống mạng máy tính;
- Xác định được quy trình xử lý dữ liệu;
- Đánh giá được các yếu tố đảm bảo an toàn dữ liệu;
- Đánh giá được quy mô, hiện trạng của mạng máy tính;
- Trình bày đúng nguyên lý hoạt động của mạng máy tính, quản trị mạng máy tính;
- Trình bày được các kiến thức về lập trình, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế web;
- Trình bày được kiến thức về công nghệ phần mềm
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- Kết nối, điều khiển được máy tính và các thiết bị ngoại vi, mạng máy tính;

- Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng quy trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp;

- Lắp ráp, kết nối, sử dụng được hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi, thiết bị an ninh;

- Hỗ trợ, tìm hiểu được nhu cầu của khách hàng, tư vấn cho khách hàng, hình thành sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

- Tra cứu được tài liệu trên Internet bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh phục vụ cho yêu cầu công việc;

- Hướng dẫn được các thợ bậc thấp hơn;

- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;

- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, cháy, nổ, chập điện, an toàn lao động;

- Xây dựng được các bài thuyết trình, thảo luận, làm chủ tình huống;

- Phát triển được ứng dụng, sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

- Thiết kế, xây dựng được cơ sở dữ liệu theo yêu cầu, tính chất của công việc được giao;

- Sao lưu, phục hồi được dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;

- Thiết kế, xây dựng được hệ thống mạng cơ bản;

- Xây dựng được các hệ thống thông tin đáp ứng kỳ vọng của khách hàng;

- Triển khai, cài đặt, vận hành (quản trị) được hệ thống thông tin cho doanh nghiệp;

- Quản lý được nhóm, giám sát được hệ thống công nghệ thông tin vừa và nhỏ.

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm:

- Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, luôn phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ

- Thực hiện trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; thực hiện công việc cần cù chịu khó và sáng tạo; thực

hiện công việc đúng kỷ luật lao động của tổ chức và thực hiện đúng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;

- Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Phân loại các phế phẩm như thiết bị phần cứng máy tính, mực in,... vào đúng nơi quy định tránh ô nhiễm môi trường.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của nghề bao gồm:

- Bảo trì máy tính;
- Khai thác dịch vụ công nghệ thông tin;
- Quản trị hệ thống phần mềm;
- Quản trị cơ sở dữ liệu;
- Dịch vụ khách hàng;
- Lập trình ứng dụng;
- Quản trị mạng máy tính.
- Thiết kế đồ họa vi tính;

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.

- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo nghề: Tiếng Trung Quốc

Trình độ: Trung cấp

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-CDCS, ngày 03 tháng 04 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su)

Mã ngành, nghề: 5220209

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian khóa học: 2 (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp là ngành, nghề đào tạo nhân lực sử dụng được các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết gắn với các lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu bậc 3 trong Khung trình độ quốc gia của Việt Nam.

Sau khi tốt nghiệp, người học có cơ hội việc làm tại các bộ phận của tổ chức hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng Tiếng Trung Quốc, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và của nền kinh tế nước nhà trong quá trình hội nhập.

Để hành nghề, người lao động làm việc ở vị trí này phải có sức khỏe tốt, có ngoại hình phù hợp, đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên học tập, mở rộng kiến thức xã hội, rèn luyện tính cẩn thận, tác phong công nghiệp, xây dựng ý thức nghề và say mê nghề.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp có phẩm chất đạo đức tốt, sức khỏe tốt, có trách nhiệm, năng lực nghề nghiệp đáp ứng vị trí công việc, có tri thức về văn hóa Trung Quốc, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Trung Quốc với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết đạt trình độ ngôn ngữ HSK cấp 3 theo thang đánh giá năng lực của Chính phủ Trung Quốc tức tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam. Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

- Sử dụng được những kiến thức nền tảng cơ bản về các bình diện ngôn ngữ tiếng Trung Quốc (hệ thống ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc câu) ở trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về lý thuyết dịch, kỹ thuật dịch, mục

đích, bản chất, phạm vi và nguyên tắc của công việc biên dịch, thông dịch;

- Khái quát được những hiểu biết chung về văn hoá Trung Quốc;
- Vận dụng được các quy định cơ bản, cần thiết về tính đặc thù của ngành, nghề khi làm việc với đối tác là người nước ngoài, đảm bảo không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia;
- Sử dụng được các quy tắc giao tiếp ứng xử trong môi trường làm việc đa văn hoá;
- Khái quát được các nghiệp vụ văn phòng và soạn thảo, lưu trữ văn bản;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;
- Sử dụng được các kiến thức về công nghệ thông tin ứng dụng trong quá trình học tập, công việc và cuộc sống.

Kỹ năng:

- Nghe, nói, đọc, viết được tiếng Trung Quốc trong các lĩnh vực của cuộc sống, công việc hàng ngày đáp ứng yêu cầu trình độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Biên dịch tài liệu ngắn đơn giản liên quan đến công tác hành chính văn phòng và lĩnh vực thương mại: thư điện tử, biểu mẫu hành chính, chứng từ xuất nhập khẩu, thông tin sản phẩm, văn thư hành chính công ty, hồ sơ khách hàng, hồ sơ tài chính công ty;

- Thông dịch trong các tình huống giao tiếp xã hội thông thường và thương mại đơn giản: đàm thoại tại cơ quan, tin tức hàng ngày, họp nội bộ, gặp gỡ xã hội, hội chợ thương mại;

- Hỗ trợ các công việc hành chính và đối ngoại: sắp xếp tọa đàm, hội thảo, lịch làm việc theo yêu cầu đối tác, đón khách nước ngoài, giúp đỡ khách nước ngoài làm các công việc hành chính, hỗ trợ trong các sự kiện, buổi chiêu đãi có khách nước ngoài;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được một số kỹ năng mềm cần thiết như kỹ năng giao tiếp trong môi trường làm việc đa văn hoá, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng thích ứng với yêu cầu của công việc và của thị trường lao động và kỹ năng làm việc nhóm;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Kỹ năng học tập và tư duy khoa học để tiếp tục tự bồi dưỡng, trau dồi, nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ nghề hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn;

Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm:

- Chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước, không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia;

- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, thích nghi được với môi trường làm việc khác nhau;

- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù, chịu khó và sáng tạo trong công việc;

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Trung Quốc như văn hóa, du lịch, giáo dục, thương mại, dịch vụ khách hàng, hành chính, nhân sự, tiếp thị, quảng cáo, đối ngoại, cụ thể ở các vị trí sau:

- Trợ lý tiếng Trung Quốc
- Hành chính văn phòng có sử dụng Tiếng Trung Quốc
- Biên phiên dịch tiếng Trung Quốc

Ngoài ra, người học có thể làm việc tại các vị trí khác như:

- Học vụ trong các cơ sở đào tạo tiếng Trung Quốc
- Nhân viên tiếp thị
- Nhân viên kinh doanh/Giao dịch viên
- Nhân viên chăm sóc khách hàng
- Tư vấn du học, xuất khẩu lao động
- Hướng dẫn viên du lịch
- Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, trung tâm dạy tiếng Trung Quốc

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo./.